ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN KHÓA QH-2020
NỘP HỌC PHÍ HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2020-2021
(TẠM TÍNH, CHƯA TÍNH ĐẾN MIỄN/GIẢM HỌC PHÍ)

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-CTSV, ngày / /2021)

Định mức: 3.500.000đ/tháng

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
1	20020277	Nguyễn Hà An	23/12/2002	17,500,000		17,500,000
2	20020278	Nguyễn Thái An	16/10/2002	17,500,000		17,500,000
3	20021282	Vũ Hữu An	14/02/2002	17,500,000		17,500,000
4	20020279	Hà Nam Anh	27/04/2002	17,500,000		17,500,000
5	20020128	Hoàng Vũ Anh	19/02/2002	17,500,000		17,500,000
6	20020280	Lê Phan Anh	14/12/2002	17,500,000		17,500,000
7	20021286	Lê Tuấn Anh	25/01/2002	17,500,000		17,500,000
8	20020281	Lê Tuấn Anh	19/06/2002	17,500,000		17,500,000
9	20020074	Nguyễn Đức Anh	14/03/2002	17,500,000		17,500,000
10	20021295	Trần Đức Anh	10/09/2002	17,500,000		17,500,000
11	20020131	Khuất Nguyên Cương	26/01/2002	17,500,000		17,500,000
12	20020282	Vũ Đức Cương	23/07/2002	17,500,000		17,500,000
13	20020283	Nguyễn Đức Cường	30/04/2002	17,500,000		17,500,000
14	20020284	Hoàng Viết Dũng	08/09/2002	17,500,000		17,500,000
15	20020285	Nguyễn Quang Dũng	19/08/2002	17,500,000		17,500,000
16	20020286	Phạm Tiến Dũng	29/05/2002	17,500,000		17,500,000
17	20020287	Dương Đức Duy	25/07/2002	17,500,000		17,500,000
18	20020274	Đỗ Thị Ánh Dương	10/05/2002	17,500,000		17,500,000
19	20020289	Chu Tiến Đạt	11/03/2002	17,500,000		17,500,000
20	20021328	Trịnh Quốc Đạt	02/10/2002	17,500,000		17,500,000
21	20020290	Nguyễn Trần Độ	24/09/2002	17,500,000		17,500,000
22	20020291	Lê Minh Đức	15/11/2002	17,500,000		17,500,000
23	20020132	Nguyễn Minh Đức	03/09/2002	17,500,000		17,500,000
24	20020292	Phạm Duy Hải	03/09/2002	17,500,000		17,500,000
25	20020134	Đặng Minh Hằng	26/11/2002	17,500,000		17,500,000
26	20020293	Nguyễn Chí Hiền	11/09/2002	17,500,000		17,500,000
27	20020136	Nguyễn Trung Hiếu	12/11/2002	17,500,000		17,500,000
28	20020015	Phạm Nguyễn Tuấn Hoàng	22/04/2002	17,500,000		17,500,000
29	20020294	Tống Đăng Huy	18/09/2002	17,500,000		17,500,000
30	20020295	Nguyễn Đăng Huỳnh	18/04/2002	17,500,000		17,500,000
31	20020139	Đỗ Việt Hưng	20/11/2002	17,500,000		17,500,000
32	20020296	Hoàng Viết Khánh	07/05/2002	17,500,000		17,500,000
33	20020141	Trần Đinh Gia Khánh	25/07/2002	17,500,000		17,500,000
34	20020142	Đỗ Trung Kiên	10/03/2002	17,500,000		17,500,000
35	20020145	Nguyễn Đức Lộc	14/05/2002	17,500,000		17,500,000
36	20020236	Lương Hoàng Minh	03/12/2002	17,500,000		17,500,000
37	20020299	Nguyễn Danh Minh	09/01/2002	17,500,000		17,500,000
38	20020301	Phạm Đức Minh	24/12/2002	17,500,000		17,500,000
39	20020302	Phan Hoàng Tuấn Minh	08/11/2002	17,500,000		17,500,000
40	20020147	Trần Ngọc Minh	18/11/2002	17,500,000		17,500,000
41	20020303	Chu Đăng Nghĩa	07/12/2002	17,500,000		17,500,000
42	20020304	Đinh Công Nguyên	13/05/2002	17,500,000		17,500,000
43	20020305	Trần Đình Nhẫn	20/03/2002	17,500,000		17,500,000
44	20020306	Lê Nhật Quang	22/10/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
45	20020307	Phạm Việt Quang	06/09/2002	17,500,000		17,500,000
46	20020308	Vũ Minh Quang	29/08/2002	17,500,000		17,500,000
47	20020152	Đoàn Minh Quân	17/04/2002	17,500,000		17,500,000
48	20020309	Lê Việt Quân	29/11/2002	17,500,000		17,500,000
49	20020310	Nguyễn Duy Quý	08/05/2002	17,500,000		17,500,000
50	20020029	Trịnh Hữu Tân	04/07/2002	17,500,000		17,500,000
51	20020312	Nguyễn Trường Thành	15/12/2002	17,500,000		17,500,000
52	20020313	Vũ Thị Thi	19/01/2002	17,500,000		17,500,000
53	20021454	Trần Huyền Trang	26/10/2002	17,500,000		17,500,000
54	20020238	Nguyễn Đức Việt Trường	12/01/2002	17,500,000		17,500,000
55	20021608	Lê Văn Tuấn	01/01/2001	17,500,000		17,500,000
56	20020269	Mai Anh Tuấn	30/01/2002	17,500,000		17,500,000
57	20020314	Vũ Minh Vương	12/08/2002	17,500,000		17,500,000
58	20021284	Đỗ Ngọc Anh	18/11/2002	17,500,000		17,500,000
59	20020127	Hoàng Ngọc Kiều Anh	02/12/2002	17,500,000		17,500,000
60	20021287	Lê Tuấn Anh	15/05/2002	17,500,000		17,500,000
61	20021292	Nguyễn Tuấn Anh	28/11/2002	17,500,000		17,500,000
62	20020129	Đàm Nguyệt Ánh	14/08/2002	17,500,000		17,500,000
63	20020130	Trần Gia Bảo	27/09/2002	17,500,000		17,500,000
64	20021304	Chử Tuấn Bình	05/10/2002	17,500,000		17,500,000
65	20021313	Trần Thị Huyền Diệu	01/12/2002	17,500,000		17,500,000
66	20020076	Nguyễn Trung Dũng	06/01/2002	17,500,000		17,500,000
67	20021319	Trần Văn Duy	25/01/2002	17,500,000		17,500,000
68	20021320	Bùi Thùy Dương	07/12/2002	17,500,000		17,500,000
69	20021324	Đỗ Thành Đạt	09/07/2002	17,500,000		17,500,000
70	20021327	Nguyễn Tiến Đạt	06/02/2002	17,500,000		17,500,000
71	20021329	Đào Trọng Đăng	05/05/2002	17,500,000		17,500,000
72	20021332	Đỗ Minh Đức	10/03/2002	17,500,000		17,500,000
73	20020222	Nguyễn Vân Hà	18/09/2002	17,500,000		17,500,000
74	20020133	Nguyễn Tuấn Hải	03/11/2002	17,500,000		17,500,000
75	20020135	Dương Danh Hiếu	11/05/2002	17,500,000		17,500,000
76	20021356	Nguyễn Minh Hiếu	12/12/2002	17,500,000		17,500,000
77	20020137	Phạm Huy Hiệu	29/07/2002	17,500,000		17,500,000
78	20021358	Nguyễn Khải Hoàn	15/11/2002	17,500,000		17,500,000
79	20021363	Vương Đức Hợp	11/05/2002	17,500,000		17,500,000
80	20020078	Ngô Đức Hùng	16/07/2002	17,500,000		17,500,000
81	20020016	Nguyễn Quang Huy	26/02/2002	17,500,000		17,500,000
82	20020185	Nguyễn Phương Khanh	24/03/2002	17,500,000		17,500,000
83	20020079	Phạm Gia Khiêm	15/11/2002	17,500,000		17,500,000
84	20020143	Trần Nguyễn Hoàng Lan	07/12/2002	17,500,000		17,500,000
85	20020021	Dương Bảo Long	08/08/2002	17,500,000		17,500,000
86	20020144	Đặng Hoàng Long	19/06/2002	17,500,000		17,500,000
87	20021386	Nguyễn Đức Hoàng Long	11/07/2002	17,500,000		17,500,000
88	20020080	Hoàng Đức Mạnh	06/03/2002	17,500,000		17,500,000
89	20021400	Bế Trọng Nghĩa	08/11/2002	17,500,000		17,500,000
90	20020148	Lê Đình Nghĩa	01/05/2002	17,500,000		17,500,000
91	20020150	Trần Bá Phong	24/02/2002	17,500,000		17,500,000
92	20020151	Nguyễn Đăng Minh Phương	02/09/2002	17,500,000		17,500,000
93	20021415	Nguyễn Anh Quân	01/12/2002	17,500,000		17,500,000
94	20021417	Phạm Duy Minh Quân	03/04/2002	17,500,000		17,500,000
95	20021422	Đào Văn Quyền	04/05/2002	17,500,000		17,500,000
96	20020082	Lê Minh Quyết	15/01/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
97	20021428	Bùi Minh Sơn	09/09/2002	17,500,000		17,500,000
98	20021429	Cao Xuân Sơn	20/04/2002	17,500,000		17,500,000
99	20020155	Ngô Văn Minh Thắng	10/09/2002	17,500,000		17,500,000
100	20020156	Phạm Đức Thắng	03/10/2002	17,500,000		17,500,000
101	20021440	Tạ Văn Thắng	20/08/2002	17,500,000		17,500,000
102	20020157	Đỗ Trọng Thư	06/08/2002	17,500,000		17,500,000
103	20020083	Nguyễn Hoàng Trung	25/08/2002	17,500,000		17,500,000
104	20021459	Trịnh Công Trung	02/01/2002	17,500,000		17,500,000
105	20021462	Nguyễn Trung Tú	18/09/2002	17,500,000		17,500,000
106	20021469	Nguyễn Đức Tùng	15/08/2002	17,500,000		17,500,000
107	20021476	Nguyễn Duy Việt	30/07/2002	17,500,000		17,500,000
108	20020160	Nguyễn Hoàng Việt	07/05/2002	17,500,000		17,500,000
109	20021477	Phạm Thành Vinh	06/07/2002	17,500,000		17,500,000
110	20021479	Nguyễn Văn Minh Vũ	05/01/2002	17,500,000		17,500,000
111	20021299	Bùi Văn Bách	02/07/2002	17,500,000		17,500,000
112	20020075	Dương Đình Ngọc Bách	07/02/2002	17,500,000		17,500,000
113	20021302	Tạ Thành Bảo	07/03/2002	17,500,000		17,500,000
114	20021305	Hoàng Mạnh Bình	16/10/2002	17,500,000		17,500,000
115	20021307	Nguyễn Đình Chính	10/02/2002	17,500,000		17,500,000
116	20021315	Đỗ Quốc Dũng	02/06/2002	17,500,000		17,500,000
117	20021318	Lê Đức Duy	12/10/2002	17,500,000		17,500,000
118	20020356	Lê Hoàng Đại Dương	25/11/1999	17,500,000		17,500,000
119	20021321	Nguyễn Hoàng Dương	07/12/2002	17,500,000		17,500,000
120	20021322	Phùng Ánh Dương	04/08/2002	17,500,000		17,500,000
121	20021330	Nguyễn Hồng Đăng	17/02/2002	17,500,000		17,500,000
122	20021333	Đàm Anh Đức	14/09/2002	17,500,000		17,500,000
123	20021337	Nguyễn Minh Đức	01/12/2002	17,500,000		17,500,000
124	20020077	Trần Văn Đức	22/06/2002	17,500,000		17,500,000
125	20021347	Nguyễn Duy Hiến	20/12/2002	17,500,000		17,500,000
126	20021351	Dương Hiếu	21/09/2002	17,500,000		17,500,000
127	20021357	Vũ Đức Hiếu	04/05/2002	17,500,000		17,500,000
128	20020014	Lê Đức Mai Hoàng	17/11/2002	17,500,000		17,500,000
129	20020138	Phạm Công Mạnh Hùng	09/12/2002	17,500,000		17,500,000
130	20021366	Giáp Văn Huy	16/03/2002	17,500,000		17,500,000
131	20021367	Nguyễn Quang Huy	12/11/2002	17,500,000		17,500,000
132	20020140	Nguyễn Quốc Khánh	01/01/2002	17,500,000		17,500,000
133	20021374	Nguyễn Thế Khánh	12/10/2002	17,500,000		17,500,000
134	20021391	Đỗ Đức Minh	23/01/2002	17,500,000		17,500,000
135	20020146	Nguyễn Quang Minh	20/12/2002	17,500,000		17,500,000
136	20020081	Nguyễn Tấn Minh	27/09/2002	17,500,000		17,500,000
137	20021396	Phạm Trung Minh	20/09/2002	17,500,000		17,500,000
138	20020223	Nguyễn Huỳnh Trà My	02/07/2002	17,500,000		17,500,000
139	20020149	Phan Thanh Ngọc	28/11/2002	17,500,000		17,500,000
140	20021407	Vũ Minh Nhật	08/04/2002	17,500,000		17,500,000
141	20021410	Nguyễn Văn Phong	26/04/2002	17,500,000		17,500,000
142	20020224	Phạm Việt Quang	21/10/2002	17,500,000		17,500,000
143	20021416	Nguyễn Đức Anh Quân	24/02/2002	17,500,000		17,500,000
144	20021418	Nguyễn Minh Quy	24/03/2002	17,500,000		17,500,000
145	20021420	Nguyễn Quốc Quý	29/09/2002	17,500,000		17,500,000
146	20021423	Nguyễn Tương Quyết	11/07/2002	17,500,000		17,500,000
147	20021425	Nguyễn Thị Quỳnh	17/11/2001	17,500,000		17,500,000
148	20020153	Đoàn Thanh Sơn	14/10/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
149	20021434	Lê Huy Thái	25/08/2002	17,500,000		17,500,000
150	20020154	Đinh Tiến Thành	25/07/2002	17,500,000		17,500,000
151	20021435	Phạm Công Thành	28/01/2002	17,500,000		17,500,000
152	20021441	Hoàng Nam Thế	01/01/2002	17,500,000		17,500,000
153	20021442	Lê Phúc Thiệp	18/05/2002	17,500,000		17,500,000
154	20021449	Phạm Văn Tiến	13/05/2002	17,500,000		17,500,000
155	20020237	Hoàng Nguyễn Minh Trang	15/03/2002	17,500,000		17,500,000
156	20020225	Nguyễn Quốc Trung	22/02/2002	17,500,000		17,500,000
157	20021457	Nguyễn Việt Trung	01/01/2002	17,500,000		17,500,000
158	20021461	Nguyễn Lưu Tú	02/08/2002	17,500,000		17,500,000
159	20021463	Đỗ Duy Tuấn	20/08/2002	17,500,000		17,500,000
160	20020158	Dương Đức Tùng	14/01/2002	17,500,000		17,500,000
161	20020159	Nguyễn Sơn Tùng	07/07/2002	17,500,000		17,500,000
162	20021471	Phạm Đức Tùng	11/08/2002	17,500,000		17,500,000
163	20021472	Trần Thanh Tùng	26/01/2002	17,500,000		17,500,000
164	20021280	Nguyễn Thành An	08/05/2002	17,500,000		17,500,000
165	20020180	Đỗ Huy Anh	13/09/2002	17,500,000		17,500,000
166	20021289	Mai Hoàng Anh	25/03/2002	17,500,000		17,500,000
167	20021293	Phạm Tuấn Anh	13/09/2002	17,500,000		17,500,000
168	20021297	Trần Tuấn Anh	12/01/2002	17,500,000		17,500,000
169	20021306	Nguyễn Đức Chính	31/05/2002	17,500,000		17,500,000
170	20021311	Lê Quốc Cường	05/11/2002	17,500,000		17,500,000
171	20020181	Nguyễn Đức Dũng	21/02/2002	17,500,000		17,500,000
172	20021317	Nguyễn Vĩnh Dũng	23/04/2002	17,500,000		17,500,000
173	20020007	Nguyễn Thái Dương	06/07/2002	17,500,000		17,500,000
174	20021323	Trần Minh Dương	31/10/2002	17,500,000		17,500,000
175	20021331	Trương Văn Độ	19/10/2002	17,500,000		17,500,000
176	20021334	Đào Văn Đức	20/03/2002	17,500,000		17,500,000
177	20021336	Nguyễn Anh Đức	23/07/2002	17,500,000		17,500,000
178	20021340	Hoàng Thu Giang	18/11/2002	17,500,000		17,500,000
179	20021342	Nguyễn Ngọc Hải	08/12/2002	17,500,000		17,500,000
180	20020321	Trần Nam Hải	29/06/2002	17,500,000		17,500,000
181	20021345	Phạm Kim Minh Hằng	10/05/2002	17,500,000		17,500,000
182	20021348	Đỗ Xuân Hiệp	23/02/2002	17,500,000		17,500,000
183	20021349	Nguyễn Ngọc Hiệp	12/05/2002	17,500,000		17,500,000
184	20021350	Nguyễn Tuấn Hiệp	21/08/2002	17,500,000		17,500,000
185	20021354	Lê Trung Hiếu	06/11/2002	17,500,000		17,500,000
186	20021355	Ngô Trần Trọng Hiếu	02/12/2002	17,500,000		17,500,000
187	20021359	Bùi Huy Hoàng	27/11/2002	17,500,000		17,500,000
188	20021361	Nguyễn Đình Hoàng	02/05/2002	17,500,000		17,500,000
189	20021364	Cấn Mạnh Hùng	14/03/2002	17,500,000		17,500,000
190	20020322	Đỗ Lê Mạnh Hùng	30/07/2002	17,500,000		17,500,000
191	20021365	Đỗ Quang Huy	27/08/2002	17,500,000		17,500,000
192	20020323	Hồ Thanh Huyền	23/10/2002	17,500,000		17,500,000
193	20021371	Trần Duy Hưng	14/02/2002	17,500,000		17,500,000
194	20021375	Nguyễn Văn Khánh	01/07/2002	17,500,000		17,500,000
195	20021376	Nguyễn Công Khoa	31/12/2002	17,500,000		17,500,000
196	20020182	Đào Trung Kiên	23/03/2002	17,500,000		17,500,000
197	20021378	Lương Trung Kiên	13/08/2002	17,500,000		17,500,000
198	20021379	Nguyễn Duy Kiên	13/10/2002	17,500,000		17,500,000
199	20021383	Đặng Việt Linh	17/09/2002	17,500,000		17,500,000
200	20020324	Phạm Thị Khánh Linh	28/12/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
201	20021387	Nguyễn Phúc Long	09/02/2002	17,500,000		17,500,000
202	20021389	Nguyễn Khánh Thọ Lộc	12/03/2002	17,500,000		17,500,000
203	20021395	Nguyễn Quang Minh	16/02/2002	17,500,000		17,500,000
204	20021398	Nguyễn Tuấn Nam	29/06/2002	17,500,000		17,500,000
205	20021399	Trần Thị Ngân	03/11/2002	17,500,000		17,500,000
206	20021406	Nguyễn Phúc Nguyên	30/05/2002	17,500,000		17,500,000
207	20021408	Lê Thị Cẩm Nhung	16/05/2002	17,500,000		17,500,000
208	20021413	Phạm Minh Quang	05/12/2002	17,500,000		17,500,000
209	20021414	Đỗ Minh Quân	27/10/2002	17,500,000		17,500,000
210	20020325	Phan Anh Quân	30/04/2002	17,500,000		17,500,000
211	20021421	Phạm Thị Quyên	10/02/2002	17,500,000		17,500,000
212	20021426	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	16/09/2002	17,500,000		17,500,000
213	20021427	Bùi Minh Sơn	07/11/2002	17,500,000		17,500,000
214	20021430	Nông Ngọc Sơn	12/10/2002	17,500,000		17,500,000
215	20021431	Trần Mạnh Sơn	23/05/2002	17,500,000		17,500,000
216	20021436	Vũ Viết Thành	14/11/2002	17,500,000		17,500,000
217	20021439	Phan Duy Thắng	27/09/2002	17,500,000		17,500,000
218	20021455	Đặng Thành Trung	25/07/2002	17,500,000		17,500,000
219	20021460	Đỗ Anh Tú	16/01/2002	17,500,000		17,500,000
220	20021464	Lê Anh Tuấn	12/03/2002	17,500,000		17,500,000
221	20021467	Bá Thanh Tùng	10/03/2002	17,500,000		17,500,000
222	20021475	Lê Phương Uyên	09/02/2002	17,500,000		17,500,000
223	20020326	Bùi Quốc Việt	30/05/2002	17,500,000		17,500,000
224	20021478	Trịnh Công Vinh	27/02/2002	17,500,000		17,500,000
225	20021281	Phan Hiền An	21/07/2002	17,500,000		17,500,000
226	20020273	Nguyễn Bá Hà Anh	15/10/2002	17,500,000		17,500,000
227	20021290	Nguyễn Phạm Minh Anh	25/11/2002	17,500,000		17,500,000
228	20021291	Nguyễn Phạm Tú Anh	18/11/2002	17,500,000		17,500,000
229	20021296	Trần Đức Anh	03/08/2002	17,500,000		17,500,000
230	20020123	Trần Thị Phước Anh	16/11/2002	17,500,000		17,500,000
231	20021298	Vũ Nhật Anh	01/04/2002	17,500,000		17,500,000
232	20021301	Nguyễn Quốc Bảo	13/04/2002	17,500,000		17,500,000
233	20020328	Nguyễn Thái Bình	27/11/2000	17,500,000		17,500,000
234	20021312	Thân Hùng Cường	28/07/2002	17,500,000		17,500,000
235	20020124	Nguyễn Tuấn Dũng	04/09/2002	17,500,000		17,500,000
236	20021325	Hà Hoàng Tiến Đạt	08/06/2002	17,500,000		17,500,000
237	20021326	Lâm Tiến Đạt	28/02/2002	17,500,000		17,500,000
238	20021335	Đặng Minh Đức	10/01/2002	17,500,000		17,500,000
239	20020100	Nguyễn Tiến Đức	16/12/2002	17,500,000		17,500,000
240	20021338	Nguyễn Văn Đức	15/09/2002	17,500,000		17,500,000
241	20021341	Đỗ Hoàng Hà	23/07/2002	17,500,000		17,500,000
242	20021343	Nguyễn Hồng Hạnh	11/05/2002	17,500,000		17,500,000
243	20021346	Bùi Đắc Hiên	13/02/2002	17,500,000		17,500,000
244	20020275	Nguyễn Đức Hiệp	17/12/2002	17,500,000		17,500,000
245	20021352	Đặng Minh Hiếu	18/12/2001	17,500,000		17,500,000
246	20021353	Lê Đức Hiếu	01/05/2002	17,500,000		17,500,000
247	20020125	Phạm Xuân Hiệu	16/12/2002	17,500,000		17,500,000
248	20021360	Nguyễn Bùi Việt Hoàng	06/03/2002	17,500,000		17,500,000
249	20021369	Trần Quang Huy	09/01/2002	17,500,000		17,500,000
250	20021370	Nguyễn Văn Hưng	12/05/2002	17,500,000		17,500,000
251	20021372	Hoàng Đinh Trọng Khánh	08/03/2002	17,500,000		17,500,000
252	20021377	Phạm Huy Khôi	25/02/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
253	20021381	Vũ Trung Kiên	02/01/2002	17,500,000		17,500,000
254	20021382	Phạm Công Lân	23/11/2002	17,500,000		17,500,000
255	20020126	Hoàng Thảo Linh	27/10/2002	17,500,000		17,500,000
256	20021385	Đỗ Ngọc Long	10/09/2002	17,500,000		17,500,000
257	20021388	Phạm Đức Long	13/11/2002	17,500,000		17,500,000
258	20021390	Đỗ Duy Mạnh	26/10/2002	17,500,000		17,500,000
259	20020351	Nông Văn Mạnh	06/10/2001	17,500,000		17,500,000
260	20021392	Lưu Đạt Tuấn Minh	19/10/2002	17,500,000		17,500,000
261	20021393	Nguyễn An Minh	29/01/2000	17,500,000		17,500,000
262	20021394	Nguyễn Lê Minh	14/12/2002	17,500,000		17,500,000
263	20021402	Lê Trung Nghĩa	14/11/2002	17,500,000		17,500,000
264	20021403	Lê Thị Mỹ Ngọc	13/12/2002	17,500,000		17,500,000
265	20021409	Đỗ Tuấn Phi	19/05/2002	17,500,000		17,500,000
266	20021411	Bùi Mai Phương	22/11/2002	17,500,000		17,500,000
267	20021419	Hoàng Minh Quý	26/12/2002	17,500,000		17,500,000
268	20021424	Nguyễn Diệu Quỳnh	15/03/2002	17,500,000		17,500,000
269	20021432	Trần Thanh Sơn	23/11/2002	17,500,000		17,500,000
270	20021433	Hoàng Tú Tài	04/11/2002	17,500,000		17,500,000
271	20021437	Đỗ Chiến Thắng	02/02/2002	17,500,000		17,500,000
272	20021438	Đỗ Như Thắng	06/08/2002	17,500,000		17,500,000
273	20021444	Vũ Đức Thịnh	06/07/2002	17,500,000		17,500,000
274	20021450	Trần Minh Tiến	12/12/2002	17,500,000		17,500,000
275	20021451	Bùi Anh Toàn	07/11/2002	17,500,000		17,500,000
276	20021452	Phạm Ngọc Toàn	11/12/2002	17,500,000		17,500,000
277	20020276	Nguyễn Minh Trí	20/08/2002	17,500,000		17,500,000
278	20021456	Nguyễn Minh Trung	31/10/2002	17,500,000		17,500,000
279	20020329	Lê Quang Trường	04/11/2001	17,500,000		17,500,000
280	20021465	Nguyễn Đức Tuấn	02/01/2002	17,500,000		17,500,000
281	20021466	Nguyễn Minh Tuấn	27/02/2002	17,500,000		17,500,000
282	20021473	Vũ Thanh Tùng	05/11/2002	17,500,000		17,500,000
283	20021474	Cao Xuân Tuyên	21/10/2002	17,500,000		17,500,000
284	20020352	Trần Nguyên Tưởng	21/02/2001	17,500,000		17,500,000
285	20021480	Nguyễn Thị Hải Yến	04/06/2002	17,500,000		17,500,000
286	16020102	Dương Quốc Anh	23/12/1997	17,500,000		17,500,000
287	16020105	Kiều Công Hoàng Anh	28/10/1998	17,500,000		17,500,000
288	16022302	Trương Tuấn Anh	05/08/1998	17,500,000		17,500,000
289	16020110	Vũ Tuấn Anh	14/03/1998	17,500,000		17,500,000
290	16020113	Nguyễn Tùng Cương	13/06/1998	17,500,000		17,500,000
291	16020120	Lê Đại Dương	06/09/1997	17,500,000		17,500,000
292	16020122	Lương Hồng Dương	29/08/1998	17,500,000		17,500,000
293	16022305	Nguyễn Thái Dương	15/12/1998	17,500,000		17,500,000
294	16022307	Vũ Tiến Đạt	07/12/1998	17,500,000		17,500,000
295	16020114	Hà Hải Đăng	15/11/1998	17,500,000		17,500,000
296	16020115	Hoàng Anh Đông	27/07/1998	17,500,000		17,500,000
297	16020116	Đinh Văn Đức	18/02/1998	17,500,000		17,500,000
298	16022308	Trần Hữu Hà	30/06/1998	17,500,000		17,500,000
299	16020126	Trần Thanh Hằng	25/09/1998	17,500,000		17,500,000
300	16020127	Trần Ngọc Hiển	01/12/1998	17,500,000		17,500,000
301	16020128	Nguyễn Đức Hiếu	06/12/1998	17,500,000		17,500,000
302	16020006	Bùi Việt Hoàng	01/05/1998	17,500,000		17,500,000
303	16020131	Hoàng Huy Hoàng	16/04/1998	17,500,000		17,500,000
304	16020132	Phạm Đình Hoàng	10/01/1998	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
305	16020133	Trần Huy Hoàng	12/06/1998	17,500,000		17,500,000
306	16020136	Phạm Anh Huy	10/08/1998	17,500,000		17,500,000
307	16020146	Nguyễn Tiến Mạnh	15/09/1998	17,500,000		17,500,000
308	16020148	Nguyễn Quang Minh	25/10/1998	17,500,000		17,500,000
309	16020149	Nguyễn Quang Minh	27/10/1998	17,500,000		17,500,000
310	16020151	Nguyễn Thành Nam	14/05/1998	17,500,000		17,500,000
311	16020155	Lâm Hải Phong	09/07/1998	17,500,000		17,500,000
312	16020156	Lê Phong	06/05/1998	17,500,000		17,500,000
313	16020157	Vũ Tuấn Phúc	27/01/1998	17,500,000		17,500,000
314	16020160	Nguyễn Nhật Quân	16/09/1998	17,500,000		17,500,000
315	16020164	Vũ Ngọc Sang	25/04/1998	17,500,000		17,500,000
316	16022313	Vũ Duy Thanh	03/09/1998	17,500,000		17,500,000
317	16020174	Nguyễn Hoài Thu	08/08/1998	17,500,000		17,500,000
318	16020175	Nguyễn Đức Tiến	01/02/1998	17,500,000		17,500,000
319	16020179	Lê Quang Trung	08/06/1998	17,500,000		17,500,000
320	16022314	Phạm Chiến Trung	16/09/1997	17,500,000		17,500,000
321	16022312	Nguyễn Sơn Tùng	23/06/1998	17,500,000		17,500,000
322	16020181	Nguyễn Thanh Tùng	07/12/1998	17,500,000		17,500,000
323	16020183	Trần Thanh Tùng	10/10/1998	17,500,000		17,500,000
324	16020184	Nguyễn Thế Việt	04/06/1998	17,500,000		17,500,000
325	16020185	Lê Thành Vinh	07/12/1998	17,500,000		17,500,000
326	16022315	Nguyễn Thị Vui	26/03/1998	17,500,000		17,500,000
327	16020188	Nguyễn Minh Vương	17/11/1998	17,500,000		17,500,000
328	16020189	Nguyễn Thị Hải Yến	22/03/1998	17,500,000		17,500,000
329	20021481	Chu Tuấn Anh	01/10/2002	17,500,000		17,500,000
330	20021482	Đặng Tuấn Anh	11/09/2002	17,500,000		17,500,000
331	20021484	Hoàng Thị Phương Anh	30/03/2002	17,500,000		17,500,000
332	20021485	Lê Tuấn Anh	08/06/2002	17,500,000		17,500,000
333	20021487	Nguyễn Duy Hoàng Anh	20/02/2002	17,500,000		17,500,000
334	20021490	Tạ Hoàng Anh	10/06/2002	17,500,000		17,500,000
335	20021491	Trịnh Tuấn Anh	24/04/2002	17,500,000		17,500,000
336	20021493	Cao Xuân Bình	04/03/2002	17,500,000		17,500,000
337	20021494	Ngô Đức Bình	09/09/2002	17,500,000		17,500,000
338	20021498	Lại Mạnh Cường	16/11/2002	17,500,000		17,500,000
339	20021500	Phạm Văn Cường	24/11/2002	17,500,000		17,500,000
340	20021502	Vũ Mạnh Dinh	04/03/2002	17,500,000		17,500,000
341	20021316	Hà Việt Dũng	02/09/2002	17,500,000		17,500,000
342	20021504	Nguyễn Ngọc Dũng	11/03/2002	17,500,000		17,500,000
343	20021509	Nguyễn Anh Đạt	13/01/2002	17,500,000		17,500,000
344	20021510	Nguyễn Duy Đạt	26/02/2002	17,500,000		17,500,000
345	20021513	Nguyễn Hải Đăng	07/07/2002	17,500,000		17,500,000
346	20021514	Phí Văn Đông	25/11/2002	17,500,000		17,500,000
347	20021516	Lê Quang Đức	24/11/2002	17,500,000		17,500,000
348	20021519	Nguyễn Minh Đức	06/07/2002	17,500,000		17,500,000
349	20021521	Phạm Minh Đức	29/09/2002	17,500,000		17,500,000
350	20021524	Trần Sơn Hải	18/01/2002	17,500,000		17,500,000
351	20021525	Nguyễn Tiến Hạnh	31/01/2002	17,500,000		17,500,000
352	20021530	Nguyễn Văn Hiếu	02/11/2002	17,500,000		17,500,000
353	20021533	Trần Ngọc Huy Hoàng	25/05/2002	17,500,000		17,500,000
354	20021534	Vũ Đức Hoàng	20/06/2002	17,500,000		17,500,000
355	20021535	Bùi Đức Huy	25/09/2001	17,500,000		17,500,000
356	20021536	Dương Quốc Huy	15/07/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
357	20021537	Đặng Cao Huy	19/11/2002	17,500,000		17,500,000
358	20021540	Trần Mạnh Huy	27/10/2002	17,500,000		17,500,000
359	20021543	Nguyễn Văn Hưng	03/12/2002	17,500,000		17,500,000
360	20021545	Vũ Tuấn Kiệt	16/09/2002	17,500,000		17,500,000
361	20021548	Nguyễn Văn Long	15/07/2002	17,500,000		17,500,000
362	20021550	Trần Thế Lực	20/05/2002	17,500,000		17,500,000
363	20021551	Lê Thị Ly	10/02/2002	17,500,000		17,500,000
364	20021552	Trịnh Công Mạnh	09/01/2002	17,500,000		17,500,000
365	20021555	Nguyễn Như Minh	18/01/2002	17,500,000		17,500,000
366	20021556	Phạm Hải Minh	03/06/2002	17,500,000		17,500,000
367	20021557	Vũ Trường Minh	27/12/2002	17,500,000		17,500,000
368	20021559	Đoàn Tuấn Nghĩa	14/06/2002	17,500,000		17,500,000
369	20021562	Trần Đỗ Khôi Nguyên	29/08/2002	17,500,000		17,500,000
370	20021564	Hoàng Minh Nhật	29/05/2002	17,500,000		17,500,000
371	20021565	Vũ Thị Lan Nhi	25/07/2002	17,500,000		17,500,000
372	20021566	Đinh Hải Phong	10/11/2002	17,500,000		17,500,000
373	20021569	Hoàng Đức Phương	08/07/2002	17,500,000		17,500,000
374	20021570	Nguyễn Thanh Phương	14/04/2002	17,500,000		17,500,000
375	20021572	Hoàng Anh Quân	12/01/2002	17,500,000		17,500,000
376	20021573	Phạm Đình Quân	18/09/2002	17,500,000		17,500,000
377	20021574	Vũ Minh Quân	08/12/2002	17,500,000		17,500,000
378	20021577	Đào Thái Sơn	07/01/2002	17,500,000		17,500,000
379	20021579	Nguyễn Thanh Sơn	08/09/2002	17,500,000		17,500,000
380	20020331	Nguyễn Thành Tài	16/10/2002	17,500,000		17,500,000
381	20021580	Nguyễn Minh Tâm	30/09/2002	17,500,000		17,500,000
382	20021585	Đặng Xuân Thưởng	30/01/2002	17,500,000		17,500,000
383	20021586	Vũ Minh Tiến	22/05/2002	17,500,000		17,500,000
384	20021587	Nguyễn Như Tình	09/10/2002	17,500,000		17,500,000
385	20021588	Nguyễn Thị Trang	17/09/2002	17,500,000		17,500,000
386	20021590	Lê Thành Trung	06/10/2002	17,500,000		17,500,000
387	20021591	Nguyễn Quang Trung	06/12/2002	17,500,000		17,500,000
388	20021593	Hoàng Anh Tuấn	29/08/1995	17,500,000		17,500,000
389	20021594	Nguyễn Anh Tuấn	03/11/2002	17,500,000		17,500,000
390	20021596	Trần Đình Anh Tuấn	08/10/2002	17,500,000		17,500,000
391	20021603	Nguyễn Long Vũ	18/08/2002	17,500,000		17,500,000
392	20021089	Hoàng Thanh Bình	24/04/2002	17,500,000		17,500,000
393	20021090	Trần Thanh Bình	12/12/2002	17,500,000		17,500,000
394	20021091	Đặng Quang Chiến	27/06/2002	17,500,000		17,500,000
395	20021098	Phùng Thế Cường	03/11/2002	17,500,000		17,500,000
396	20021101	Nguyễn Tiến Dũng	03/10/2002	17,500,000		17,500,000
397	20021102	Phạm Đức Dũng	04/10/2002	17,500,000		17,500,000
398	20021105	Nguyễn Minh Dương	27/02/2002	17,500,000		17,500,000
399	20021107	Nguyễn Tùng Dương	09/01/2002	17,500,000		17,500,000
400	20021110	Nguyễn Thành Đạt	06/02/2002	17,500,000		17,500,000
401	20021111	Phan Tiến Đạt	23/02/2002	17,500,000		17,500,000
402	20021112	Vũ Tuấn Đạt	15/04/2002	17,500,000		17,500,000
403	20021117	Trần Mạnh Đức	01/04/2002	17,500,000		17,500,000
404	20021119	Phương Trường Giang	24/01/2002	17,500,000		17,500,000
405	20021120	Đặng Quang Hà	30/10/2002	17,500,000		17,500,000
406	20021125	Vũ Văn Hiệp	18/10/2002	17,500,000		17,500,000
407	20021127	Nguyễn Duy Hiếu	08/04/2002	17,500,000		17,500,000
408	20021128	Nguyễn Đức Hiếu	24/07/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
409	20021131	Nguyễn Hữu Hinh	19/09/2002	17,500,000		17,500,000
410	20021135	Nguyễn Văn Hoàng	03/01/2002	17,500,000		17,500,000
411	20021136	Phạm Minh Hoàng	16/08/2002	17,500,000		17,500,000
412	20021137	Phạm Việt Hoàng	25/11/2002	17,500,000		17,500,000
413	20021138	Trần Như Hùng	09/06/2002	17,500,000		17,500,000
414	20021139	Lê Hùng Huy	04/02/2002	17,500,000		17,500,000
415	20021141	Phùng Đình Quang Huy	18/04/2002	17,500,000		17,500,000
416	20021143	Nguyễn Duy Hưng	25/09/2002	17,500,000		17,500,000
417	20021145	Tòng Duy Hưng	09/07/2002	17,500,000		17,500,000
418	20021146	Tô Đức Hưng	17/10/2002	17,500,000		17,500,000
419	20021148	Đào Đức Khánh	05/06/2002	17,500,000		17,500,000
420	20021153	Trương Duy Linh	08/07/2002	17,500,000		17,500,000
421	20021154	Đỗ Vũ Thành Long	26/07/2002	17,500,000		17,500,000
422	20021158	Lê Đức Mạnh	23/07/2002	17,500,000		17,500,000
423	20021159	Trần Đức Mạnh	23/11/2002	17,500,000		17,500,000
424	20021164	Ngô Đức Nam	01/10/2002	17,500,000		17,500,000
425	20021175	Bùi Văn Phương	12/03/2002	17,500,000		17,500,000
426	20021176	Nguyễn Văn Phương	27/09/2002	17,500,000		17,500,000
427	20021177	Đào Duy Quân	28/10/2002	17,500,000		17,500,000
428	20021190	Nguyễn Mạnh Thế	14/11/2002	17,500,000		17,500,000
429	20021192	Nguyễn Hoàng Thụy	02/01/2002	17,500,000		17,500,000
430	20021196	Phạm Văn Tiệp	09/08/2002	17,500,000		17,500,000
431	20021198	Nguyễn Đức Trung	16/06/2002	17,500,000		17,500,000
432	20021200	Đoàn Mạnh Trường	28/08/2002	17,500,000		17,500,000
433	20021212	Nguyễn Hồng Vinh	09/12/2002	17,500,000		17,500,000
434	20021083	Nguyễn Tuấn Anh	01/04/2002	17,500,000		17,500,000
435	20021087	Nguyễn Sơn Bách	30/04/2002	17,500,000		17,500,000
436	20021088	Phạm Văn Bách	31/07/2002	17,500,000		17,500,000
437	20021092	Vũ Đức Chiến	29/04/2002	17,500,000		17,500,000
438	20021093	Đỗ Viết Chính	10/07/2002	17,500,000		17,500,000
439	20021094	Nguyễn Văn Chính	30/09/2002	17,500,000		17,500,000
440	20021095	Phạm Công Chính	28/07/2002	17,500,000		17,500,000
441	20021097	Nguyễn Mạnh Cường	03/02/2002	17,500,000		17,500,000
442	20021099	Hà Mạnh Dũng	27/03/2002	17,500,000		17,500,000
443	20021104	Lê Bình Dương	06/06/2002	17,500,000		17,500,000
444	20021106	Nguyễn Quý Dương	04/11/2002	17,500,000		17,500,000
445	20021108	Hoàng Tiến Đạt	23/04/2002	17,500,000		17,500,000
446	20021109	Nguyễn Mạnh Đạt	01/06/2002	17,500,000		17,500,000
447	20021113	Nguyễn Hữu Hải Đăng	16/10/2002	17,500,000		17,500,000
448	20021115	Đào Hải Đông	17/01/2002	17,500,000		17,500,000
449	20021118	Trương Minh Đức	11/02/2002	17,500,000		17,500,000
450	20021133	Nguyễn Danh Hoàng	06/10/2002	17,500,000		17,500,000
451	20021140	Phạm Quốc Huy	17/01/2002	17,500,000		17,500,000
452	20021149	Nguyễn Đình Khánh	06/11/2002	17,500,000		17,500,000
453	20021150	Chu Văn Kiểm	19/01/2002	17,500,000		17,500,000
454	20021152	Đào Nguyễn Hải Linh	09/11/2002	17,500,000		17,500,000
455	20021155	Đinh Duy Long	18/09/2002	17,500,000		17,500,000
456	20021157	Đàm Thị Lương	19/02/2002	17,500,000		17,500,000
457	20021160	Đặng Thái Minh	25/04/2002	17,500,000		17,500,000
458	20021163	Đinh Hữu Nam	02/08/2002	17,500,000		17,500,000
459	20021167	Trần Hoài Nam	24/06/2002	17,500,000		17,500,000
460	20021170	Đoàn Trung Nghĩa	23/10/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
461	20021172	Vũ Tuấn Nghĩa	08/10/2002	17,500,000		17,500,000
462	20021174	Bùi Tá Phong	11/11/2002	17,500,000		17,500,000
463	20021178	Lê Minh Quân	19/03/2002	17,500,000		17,500,000
464	20021179	Trần Trọng Sang	26/07/2002	17,500,000		17,500,000
465	20021182	Nguyễn Văn Thám	08/03/2002	17,500,000		17,500,000
466	20021183	Hoàng Tiến Thành	18/10/2002	17,500,000		17,500,000
467	20021184	Phạm Xuân Thành	13/02/2002	17,500,000		17,500,000
468	20021186	Hà Thị Thắm	14/11/2002	17,500,000		17,500,000
469	20021188	Lê Viết Thắng	24/10/2002	17,500,000		17,500,000
470	20021191	Nguyễn Xuân Thịnh	09/04/2002	17,500,000		17,500,000
471	20021193	Phạm Ngọc Thư	03/11/2002	17,500,000		17,500,000
472	20021195	Kiều Văn Tiến	28/07/2002	17,500,000		17,500,000
473	20021204	Nguyễn Văn Tú	26/09/2002	17,500,000		17,500,000
474	20021209	Nguyễn Nghĩa Vấn	28/01/2002	17,500,000		17,500,000
475	20021210	Bùi Quốc Việt	30/01/2002	17,500,000		17,500,000
476	20021213	Lê Hoàng Lâm Vũ	09/11/2002	17,500,000		17,500,000
477	20021080	Nguyễn Tiến An	13/12/2002	17,500,000		17,500,000
478	20021081	Bùi Tuấn Anh	06/06/2002	17,500,000		17,500,000
479	20021082	Lê Phan Anh	22/05/2002	17,500,000		17,500,000
480	20021084	Nguyễn Việt Anh	23/12/2002	17,500,000		17,500,000
481	20021085	Trần Quốc Anh	12/08/2002	17,500,000		17,500,000
482	20021086	Vũ Thế Anh	02/05/2002	17,500,000		17,500,000
483	20021100	Hoàng Minh Dũng	06/05/2002	17,500,000		17,500,000
484	20021103	Vũ Đức Dũng	04/04/2001	17,500,000		17,500,000
485	20020240	Nguyễn Khánh Duy	10/11/2002	17,500,000		17,500,000
486	20020241	Phạm Tiến Đạt	15/10/2002	17,500,000		17,500,000
487	20021114	Mai Xuân Đỉnh	19/06/2001	17,500,000		17,500,000
488	20021116	Đặng Tiến Đông	22/03/2002	17,500,000		17,500,000
489	20021121	Hoàng Hồng Hải	01/06/2001	17,500,000		17,500,000
490	20021122	Lê Hồng Hải	23/07/2002	17,500,000		17,500,000
491	20021123	Nguyễn Hoàng Hiệp	17/01/2002	17,500,000		17,500,000
492	20021124	Nguyễn Trọng Hiệp	13/03/2002	17,500,000		17,500,000
493	20021126	Lê Minh Hiếu	02/09/2002	17,500,000		17,500,000
494	20021129	Nguyễn Khắc Hiếu	16/03/2002	17,500,000		17,500,000
495	20021130	Phạm Trung Hiếu	20/04/2002	17,500,000		17,500,000
496	20020242	Trần Quang Hoà	14/04/2002	17,500,000		17,500,000
497	20021132	Hà Việt Hoàng	02/12/2002	17,500,000		17,500,000
498	20021134	Nguyễn Huy Hoàng	04/11/2002	17,500,000		17,500,000
499	20021142	Lê Văn Hưng	01/09/2002	17,500,000		17,500,000
500	20021144	Nguyễn Hoàng Nhật Hưng	22/09/2002	17,500,000		17,500,000
501	20020232	Nguyễn Quang Khải	05/10/2002	17,500,000		17,500,000
502	20021151	Trần Bảo Liêm	07/07/2002	17,500,000		17,500,000
503	20021156	Hồ Sỹ Lộc	03/11/2002	17,500,000		17,500,000
504	20021162	Nguyễn Quang Minh	16/02/2002	17,500,000		17,500,000
505	20021168	Tô Bá Nghị	27/11/2002	17,500,000		17,500,000
506	20021169	Bùi Trọng Đức Nghĩa	05/09/2002	17,500,000		17,500,000
507	20021171	Nguyễn Thế Nghĩa	18/09/2002	17,500,000		17,500,000
508	20021173	Nguyễn Phạm Hải Ninh	08/10/2002	17,500,000		17,500,000
509	20020243	Ngô Ngọc Quang	05/10/2002	17,500,000		17,500,000
510	20021180	Phạm Thanh Sơn	06/05/2002	17,500,000		17,500,000
511	20021181	Lê Trọng Tấn	28/02/2002	17,500,000		17,500,000
512	20021185	Trương Anh Thành	10/07/2002	17,500,000		17,500,000

TT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Số tiền trước MGHP (đ)	Miễn/giảm HP (đ)	Số tiền sau MGHP (đ)
513	20021187	Đào Duy Thắng	15/06/2002	17,500,000		17,500,000
514	20021189	Nguyễn Văn Thắng	14/05/2002	17,500,000		17,500,000
515	20020244	Trần Đức Thắng	07/12/2002	17,500,000		17,500,000
516	20021194	Thạch Thị Thu Thương	21/12/2002	17,500,000		17,500,000
517	20021197	Trần Trân	19/04/2002	17,500,000		17,500,000
518	20021199	Trần Quang Trung	10/07/2002	17,500,000		17,500,000
519	20021201	Hà Nhật Trường	08/11/2002	17,500,000		17,500,000
520	20021203	Nguyễn Minh Tú	21/05/2002	17,500,000		17,500,000
521	20021205	Hoàng Anh Tuấn	04/09/2002	17,500,000		17,500,000
522	20021206	Nguyễn Việt Tuấn	28/11/2002	17,500,000		17,500,000
523	20021208	Vũ Duy Tùng	04/07/2002	17,500,000		17,500,000
524	20021211	Trần Quốc Việt	14/10/2002	17,500,000		17,500,000
525	20021214	Nguyễn Văn Vũ	14/03/2002	17,500,000		17,500,000